

Số: 07/2021/QĐST-DS

Ngày: 12-5-2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hà Văn Phi.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên họp:
Bà Lại Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 263/2020/TLST-VDS ngày 25 tháng 12 năm 2020 về yêu cầu “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2021/QĐST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Ngọc D, SN: 1973.
(Bà D có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, Ấp 4, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Phạm Duy Tr, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 8 ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Ngọc D1, sinh năm 1943;

Địa chỉ: Ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN.

- Bà Phạm Thị Bích Th, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN.

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1968;

Địa chỉ: 28/6 E, Tổ 6, khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Duy T1, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN.

- Ông Phạm Duy T2, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN.

- Ông Phạm Duy T3, sinh năm 1975;

Địa chỉ: 60/23/6139 đường TA05, K 7, phường TA, Quận 12, Thành phố H.

- Bà Phạm Thị Ngọc T4, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 9, khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

NỘI DỊ VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Phạm Thị Ngọc D thể hiện:

Bà D và ông Phạm Duy Tr, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ 8, ấp 1, xã PL, 50/2021/HNGĐ-ST là chị em ruột. Ông Tr bị bệnh từ khi mới sinh ra. Năm 2010, ông Tr được bệnh viện Tâm thần trung ương 2 xác định “Bệnh tâm thần nặng” và từ đó đến nay ông Tr được hưởng trợ cấp xã hội theo tiêu chuẩn Nhà nước quy định. Ngày 02/12/2020, ông Tr được Bệnh viện tâm thần trung ương 2 kết luận ông Tr bị chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD10).

Cha mẹ của bà D và ông Tr là ông Phạm Văn Tiền, sinh năm 1942 (đã chết ngày 16/8/2004) và bà Trần Thị Ngọc D1, sinh năm 1942. Ngoài bà và ông Tr thì cha mẹ còn sinh 06 người con cụ thể: Phạm Thị Bích Th, sinh năm 1967; Phạm Văn T, sinh năm 1968; Phạm Duy T1, sinh năm 1970; Phạm Duy T2, sinh năm 1972; Phạm Duy T3, sinh năm 1975, Phạm Thị Ngọc T4, sinh năm 1980.

Nay bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tr là người mất năng lực hành vi dân sự để Th tiện cho việc gia đình cử người đại diện cho ông Tr khi giải quyết thừa kế tài sản theo quy định của pháp luật và bà D đề nghị cử bà Phạm Thị Bích Th làm đại diện cho ông Tr.

Lời trình bày của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Quá trình tiến hành tố tụng, bà Th, ông T, ông T2 có mặt và đều thống nhất với yêu cầu của bà D, nhất trí cử bà Phạm Thị Bích Th làm đại diện cho ông Tr. Bà D1, ông T1, bà T4, ông T3 vắng mặt nên không thu thập được ý kiến yêu cầu của những người này.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà D đã cung cấp những tài liệu, chứng cứ sau: Chứng minh nhân dân, Sổ hộ khẩu của bà D (bản sao); Giấy khai sinh của bà D (bản sao); Trích lục khai tử ông Phạm Văn Tiền (bản sao); Đơn đề nghị xác nhận quan hệ huyết thống; Phiếu khám sức khỏe của Phạm Duy Tr; Quyết định về việc trợ cấp thường xuyên số 2154/QĐ – UBND ngày 15/9/2021 (bản sao); Danh sách trợ cấp thường xuyên (bản photo).

Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ sau: Kết luận giám định pháp y tâm thần số 112/KL-VPYTW ngày 02/02/2021; Đơn yêu cầu vắng mặt của bà D.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Phú:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã đảm bảo việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự và người yêu cầu chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội D1 giải quyết việc dân sự:

Căn cứ Kết quả giám định pháp y tâm thần số 112/KL-VPYTW ngày 02/02/2021, kết luận: “Về y học: Hiện nay, đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (G72-ICD.10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Việc bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phạm Duy Tr là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở, đề nghị chấp nhận yêu cầu của đương sự. Do người yêu cầu và những người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không xác định được người đại diện cho ông Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết:

Bà Phạm Thị Ngọc D yêu cầu tuyên bố ông Phạm Duy Tr, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 6, Ấp 4, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN là người mất năng lực hành vi dân sự. Ông Tr có địa chỉ tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong việc dân sự này là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

[1.2]. Về tư cách tham gia tố tụng:

Bà Phạm Thị Ngọc D là người có đơn yêu cầu tuyên bố ông Phạm Duy Tr là người mất năng lực hành vi dân sự nên bà D được xác định là người yêu cầu.

Bà Trần Thị Ngọc D1 là mẹ ông Tr; bà Phạm Thị Bích Th, ông Phạm Văn T, ông Phạm Duy T1, ông Phạm Duy T2, ông Phạm Duy T3, bà Phạm Thị Ngọc T4 là anh chị em ruột của Tr nên xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Bà Phạm Thị Ngọc D có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt, vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào đơn yêu cầu và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định: Ông Tr bị bệnh chậm phát triển tâm thần từ nhỏ, không nhận thức được và không làm chủ hành vi của mình. Theo kết luận của Bệnh viện tâm thần trung ương 2 thì ông Tr bị chậm phát triển tâm thần nặng (F72-ICD10). Hiện tại, ông Tr đang hưởng trợ cấp xã hội theo tiêu chuẩn Nhà nước quy định. Bà D là

chị ruột của ông Tr nên bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tr là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở.

Tại kết luận Giám định pháp y tâm thần số 112/KL-VPYTW ngày 02/02/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với ông Phạm Duy Tr, xác định:

- Về y học: Hiện nay, đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (G72-ICD.10);

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của bà D về việc yêu cầu tuyên bố ông Tr mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3]. Về yêu cầu cử người đại diện: Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên họp bà D1, ông T1, ông T3, bà T4, vắng mặt nên không thu thập được ý kiến của họ về việc cử người đại diện cho ông Tr nên việc cử người đại diện cho ông Tr Tòa án không xem xét. Việc cử người đại diện cho ông Tr sẽ do gia đình thực hiện theo thủ tục đăng ký người đại diện theo quy định của pháp luật.

[4]. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị Ngọc D phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 22 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Ngọc D về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Ông Phạm Duy Tr, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 8, ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh ĐN bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Ngọc D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm. Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà D đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0003914 ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai chuyển thành lệ phí sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hà Văn Phi